

Bản án số: 101/2022/HS-PT

Ngày: 10 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Trương Ngọc Hồng

Ông Võ Văn Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Thị P và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 17/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

1/ **Huỳnh Thị P**; sinh năm 1987 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp Tân Bình, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B1 và bà Lâm Thị B2; chồng tên Hà Văn T và có 02 người con lớn nhất sinh năm 1907, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ **Dương Thị C**; sinh năm 1964 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị Tr (chết); chồng tên La Văn Đ và có 03 người con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3/ **Trương Thị Th**; sinh năm 1968 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Q và bà Nguyễn Thị

B; chồng Phạm Thanh H và có 05 người con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

4/ **Nguyễn Văn Ch**; sinh năm 1979 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bé B và bà Nguyễn Thị D; vợ Nguyễn Thị Đ và có 01 người con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

5/ **Phạm Văn U**; sinh năm 1974 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị L; vợ Lê Ngọc L và có 03 người con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Luật sư Dương Thùy L – Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang tham gia bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Ch và Phạm Văn U (có mặt).

2. Luật sư Dương Minh B – Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang tham gia bào chữa cho các bị cáo Huỳnh Thị P, Dương Thị C và Trương Thị Th (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 25 tháng 02 năm 2021, Công an huyện C, tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an xã G, huyện C tiến hành bắt quả tang các con bạc gồm Phạm Văn U, Trương Thị Th, Dương Thị C, Nguyễn Văn Ch đang tiến hành đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức bài cào 3 lá tại nhà của Huỳnh Thị P (Th) thuộc ấp Đ, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Tang vật trên chiếu bạc gồm: 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng), 02 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng, 8 võ chứa bài tây 52 lá và 37 lá bài tây đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra P khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 25 tháng 02 năm 2021, vì muốn có tiền tiêu xài nên P đã mua 15 bộ bài tây loại 52 lá đem về nhà và tổ chức cho các con bạc chơi bài cào 3 lá ăn thua bằng tiền để thu tiền xâu. Lúc này, có khoảng 6 - 7 người tham gia đánh bạc tại nhà P, số tiền đặt cược cao nhất là 200.000 đồng và thấp nhất là 50.000 đồng. P thỏa thuận với người làm cái là nếu thắng thì P số tiền xâu là 50.000 đồng/bàn, do có nhiều người thay nhau làm cái nên P không nhớ cụ thể đã lấy tiền của ai. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày trong lúc các con bạc gồm: U, Trương Thị Th, C, Ch và một số người khác (không xác định họ tên) đang chơi đánh bạc tại nhà của P thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Thu giữ của P số tiền 700.000 đồng là tiền xâu bài mà P đã lấy của người làm cái.

Ngoài ra, còn thu giữ từ P số tiền 3.500.000 đồng là tiền của Trương Thị Th ném lại dưới đất, P lượm lên cất giữ và giao lại cho cơ quan công an.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo cụ thể như sau:

1. Dương Thị C – Sinh năm: 1964, cư trú: ấp Đ, G, huyện C, tỉnh Kiên Giang vào khoảng 22 giờ ngày 25 tháng 2 năm 2021 C đi đến nhà của Huỳnh Thị P (Th) để tham gia đánh bạc cùng U, Trương Thị Th, Ch và một số người khác (không xác định họ tên). Khi đi C mang theo số tiền 4.143.000 đồng để đánh bạc. Tại đây, C bỏ ra mỗi ván 20.000 đồng để hùn với một người khác thành một tụ là 50.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày, trong lúc C đang chơi bài cùng với U, Trương Thị Th, Ch thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ của C số tiền 4.083.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đã qua sử dụng.

2. Trương Thị Th – Sinh năm: 1968, cư trú: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Vào 20 giờ ngày 25 tháng 2 năm 2021 Th đi đến nhà của Huỳnh Thị P (Th) để tham gia đánh bạc cùng U, C, Ch và một số người khác (không xác định họ tên). Khi đi Trương Thị Th mang theo số tiền khoảng 4.000.000 đồng để đánh bạc. Tại đây, Th tham gia đặt cược số tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày, trong lúc Trương Thị Th đang chơi bài cùng U, C, Ch thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Lúc này, Th ném bỏ số tiền 3.500.000 đồng thì bị P lượm giao nộp cho Công an.

3. Nguyễn Văn Ch – Sinh năm: 1979, cư trú: ấp Đ, G, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Vào khoảng 21 giờ ngày 25 tháng 2 năm 2021 Ch đi đến nhà của Huỳnh Thị P (Th) để tham gia đánh bạc cùng U, Trương Thị Th, C và một số người khác (không xác định họ tên). Khi đi Ch mang theo số tiền 1.061.000 đồng để đánh bạc. Tại đây, Ch không tham gia đặt cược trực tiếp mà theo đặt tiền theo nhà cái nếu nhà cái thắng thì Ch thắng được 100.000 đồng, nếu nhà cái thua thì Ch thua 100.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày, trong lúc Ch đang chơi bài cùng với U, Trương Thị Th, C thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ của Ch số tiền 961.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu bạc đã qua sử dụng và một điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh nước biển đã qua sử dụng.

4. Phạm Văn U – Sinh năm: 1974, cư trú: ấp Đ, G, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Vào 22 giờ ngày 25 tháng 2 năm 2021 U đi đến nhà của bà Huỳnh Thị P (Th) để tham gia đánh bạc cùng Trương Thị Th, C, Ch và một số người khác (không xác định họ tên). Khi đi U mang theo số tiền 137.000 đồng để đánh bạc. Tại đây, U tham gia đặt cược số tiền mỗi ván là 50.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày, trong lúc U đang chơi bài cùng với Trương Thị Th, C, Ch thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ của U số tiền 37.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím đã qua sử dụng.

5. Phạm Thị Thu Hiền – Sinh năm: 1980, cư trú: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Vào 19 giờ ngày 25 tháng 2 năm 2021 Hiền đi đến nhà của bà Huỳnh Thị P (Th) để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền có khoảng 5 tụ đang chơi bài tụ cao nhất là 50.000 đồng. Khi đi Hiền mang theo số tiền 100.000 đồng để đánh

bạc. Tại đây, Hiền không tham gia đặt cược trực tiếp mà theo đặt tiền theo nhà cái nếu cái thắng thì Hiền thắng được 50.000 đồng, nếu cái thua thì Hiền thua 50.000 đồng. Hiền chơi 2 bàn thua hết 100.000 đồng thì không chơi nữa mà đi vào phòng của P để ru con ngủ. Đến 23 giờ cùng ngày, Công an bắt quả tang.

2. Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan C sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Kiên Giang đã tiến hành nhập kho vật chứng các đồ vật mà đã thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc chiếu lác;
- 02 (hai) bộ bài loại bài 52 lá, chưa qua sử dụng;
- 08 (tám) vỏ bộ bài tây loại bài 52 lá đã qua sử dụng;
- 37 (ba mươi bảy) lá bài tây đã qua sử dụng;
- Tiền Việt Nam 6.400.000 đ (Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng) thu trên chiếu bạc
- Tiền Việt Nam thu trên người của các đối tượng là 9.281.000 đồng (Chín triệu hai trăm tám mươi một ngàn đồng). Cụ thể như sau:
 - + Thu trên người Phạm Văn U số tiền 37.000 đồng;
 - + Thu trên người Huỳnh Thị P số tiền 4.200.000 đồng, trong đó qua điều tra xác định 700.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo, còn lại 3.500.000 đồng là tiền của bị cáo Trương Thị Th đưa bị cáo cất giữ giấu.
 - + Thu trên người Dương Thị C số tiền 4.083.000 đồng;
 - + Thu trên người Nguyễn Văn Ch số tiền 961.000 đồng.

Đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng hiện đang được quản lý tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại các đồ vật không L quan đến vụ án gồm:

- Trả lại cho Nguyễn Văn Ch một điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 5 màu bạc, số IMEI: 013413000459065, đã qua sử dụng và một điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh nước biển, số IMEI 1: 867742047916571; số IMEI 2: 867742047916563, đã qua sử dụng.
- Trả cho Phạm Văn U một điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 355839093133454, đã qua sử dụng;
- Trả cho Huỳnh Thị P một điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh nước biển, số IMEI 1: 862275043345433; số IMEI 2: 862275043345425, đã qua sử dụng;
- Trả cho Dương Thị C một điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, số IMEI 1: 863632031245723; số IMEI 2: 863632031245705, đã qua sử dụng;

Đối với đối tượng gồm Phạm Thị Thu Hiền có hành vi tham gia đánh bạc, tuy nhiên tại thời điểm bắt quả tang Hiền không còn tham gia đánh bạc nữa. Vì

vậy, không tiến hành xử lý hình sự đối với Hiền. Hiện Cơ quan C sát điều tra đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Hiền về hành vi đánh bạc.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 17/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:**

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thị P - 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Dương Thị C 03 - (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Thị Th - 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ch - 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

5. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn U - 03 (ba) tháng tù** về tội về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, bảo quyền kháng cáo theo luật định.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm**, trong các ngày 24 và 25 tháng 01 năm 2022 các bị cáo Huỳnh Thị P, Dương Thị C, Trương Thị Th kháng cáo xin hưởng án treo; các bị cáo Phạm Văn U, Huỳnh Văn Ch kháng cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Các bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội và xin HĐXX xem xét kháng cáo của các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 BLHS xử phạt các bị cáo mức án dưới khung hình phạt 03 tháng tù là đã phù hợp; tại phiên tòa

phức thẩm các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Luật sư B phát biểu quan điểm bào chữa cho các bị cáo P, C và Th cho rằng:* Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo; tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện số tiền thu trên chiếu bạc có 3.500.000 đồng và thu 700.000 đồng của bị cáo Th, tổng cộng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.200.000 đồng chứ không phải là 6.400.000 đồng nên đề nghị HĐXX xem xét vấn đề này. Gia đình các bị cáo có hoàn C rất khó khăn, các bị cáo cũng đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định, nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS cho ba bị cáo được hưởng án treo.

- *Luật sư L phát biểu quan điểm bào chữa cho các bị cáo Ch và U cho rằng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, hoàn C gia đình khó khăn, bị cáo U có con đang phục vụ quân đội Việt Nam. Do đó, đề nghị HĐXX cho hai bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ nghiêm, đồng thời thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phức thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 14 giờ ngày 25 tháng 2 năm 2021 Huỳnh Thị P đã tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bài cào 03 lá cho các con bạc gồm Dương Thị C, Trương Thị Th, Nguyễn Văn Ch, Phạm Văn U tại nhà P thuộc ấp Đ, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang để lấy tiền xâu. Đến 23 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện lập B bản về việc đánh bạc. Tang vật trên chiếu bạc gồm: 02 bộ bài tây loại 52 lá chưa sử dụng, 8 vỏ chứa bài tây loại 52 lá và 37 lá bài tây đã qua sử dụng, tiền thu trên chiếu bạc là 6.400.000 đồng, tiền thu trên người con bạc dùng vào việc đánh bạc 8.581.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 14.981.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Huỳnh Thị P, Dương Thị C, Trương Thị Th, Nguyễn Văn Ch, Phạm Văn U về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được rằng hành vi đánh bạc bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị là hành vi vi pháp luật nhưng vì bản chất ham mê cờ bạc, lười lao động mà các bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Khi xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đồng thời áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo mức án 03 tháng tù dưới khung hình phạt là đã xem xét, chiếu cố cho các bị cáo. Riêng bị cáo Huỳnh Thị P tổ chức cho các con bạc tham gia chơi, chuẩn bị bài, thu tiền xâu, mặc dù hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng xét vai trò của bị cáo trong vụ án là cao hơn so với các bị cáo khác, nhưng cấp sơ thẩm vẫn xử phạt bị cáo mức án bằng mức án của các bị cáo khác là đã xem xét giảm nhẹ nhiều cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới và kháng cáo xin hưởng án treo, án cải tạo không giam giữ của các bị cáo cũng không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của các Luật sư:

Luật sư L đề nghị cho các bị cáo Ch, U hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là không có căn cứ nên không chấp nhận.

Luật sư B đề nghị cho các bị cáo P, C, Th hưởng án treo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên mỗi bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị P, Dương Thị C, Trương Thị Th, Huỳnh Văn Ch và Phạm Văn U.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2022/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Thị P - 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Dương Thị C - 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Thị Th - 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Ch - 03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

5. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn U - 03 (ba) tháng tù** về tội về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

* Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

* Các quyết định khác của Bản án số: 14/2022/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKSND huyện (1)
- TAND; THA huyện (1)
- CC THADS huyện (1)
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Quang